

Số: **650/2020/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 18 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 613/2020/TLST – HNGĐ ngày 22 tháng 10 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1988

HKTT: Nguyễn Văn Linh, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Vũ Thị Thanh T, sinh năm 1987

HKTT: Nguyễn Văn Linh, phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Hiện ở: phường Phúc Lợi, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212, 213, 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Minh T và chị Vũ Thị Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận anh Nguyễn Minh T và chị Vũ Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Vũ Thị Thanh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Vũ Gia K sinh ngày 18/12/2008 và cháu Nguyễn Vũ Gia H sinh ngày 30/12/2014. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Nguyễn Vũ Gia K và cháu Nguyễn Vũ Gia H cho anh T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc đóng góp phí tổn nuôi dưỡng con chung của chị T cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung.

2.3. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Minh T và chị Vũ Thị Thanh T mỗi người phải nộp 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm cho chị T của anh T. Vì vậy, anh T phải chịu 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí HNGĐ sơ thẩm. Anh T đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm theo biên lai số 0017182 ngày 22/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí HNGĐ sơ thẩm. Hoàn trả lại cho anh T 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội;
- UBND phường Sài Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội
- (Nơi ĐKKK ngày 02/6/2008);
- Chi cục THADS quận Long Biên, Thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Mai Hoa